

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2024/DS- ST

Ngày: 29/02/2024

V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà **Đặng Thị Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Hà.

2. Ông Nguyễn Phú Hùng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hồng Châu** – Thư ký
Tòa án nhân dân quận Bình Thủy

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bình Thủy tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 362/2023/TLST- DSST ngày 25 tháng 12 năm 2023 về việc tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐST-DS ngày 23/01/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2024/QĐST-DS ngày 15/02/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ

Trụ sở: A P, phường C, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ phòng giao dịch: Lô B KDC N, đường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Chí N, sinh năm 1984
(Quyết định ủy quyền số 12/QĐ-DAB ngày 14/02/2023) – Có mặt.

Bi đơn: Bà Lâm Thị Hồng T1, sinh năm 1985

Địa chỉ: A C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Hoài N1, sinh năm 1979

Địa chỉ: A C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

(Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết –đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 14/10/2022, bà Lâm Thị Hồng T1 có ký với ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh C- Phòng G hợp đồng đồng tín dụng theo danh sách cho vay trả góp số 0115728801T22062, để vay số tiền 20.000.000 đồng. Thời hạn vay là 12 tháng. Lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng là 10.5%/năm. Mục đích cho vay sản xuất, kinh doanh cá thể và hộ gia đình. Phương thức thanh toán là trả góp thành 11 kỳ bằng nhau và 1 kỳ cuối. Hình thức vay tín chấp. Ông Huỳnh Hoài N1 (chồng bà T1) là người có trách nhiệm liên đới đối với khoản nợ nêu trên. Quá trình thực hiện hợp

đồng vay từ ngày vay đến nay, bà Lâm Thị Hồng T1 chỉ thanh toán được số tiền vốn là 3.080.769 đồng và lãi trong hạn là 619.231 đồng. Cho đến hiện nay bà T1 còn nợ lại số tiền: vốn 16.919.231 đồng, lãi trong hạn 1.480.769 đồng, lãi quá hạn 2.812.822 đồng. Tổng cộng gốc và lãi (tạm tính đến ngày 12/9/2023) bà T1 chưa thanh toán là 19.631.125 đồng. Nay phía nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà T1 và người bảo lãnh là ông Huỳnh Hoài N1 phải cùng có nghĩa vụ liên đới để thanh toán số tiền nợ gốc và lãi còn nợ như trên.

Phía bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập nhiều lần tại địa chỉ nơi ông bà có đăng ký hộ khẩu thường trú, đồng thời là địa chỉ được ghi nhận trên hợp đồng tín dụng đối với phía nguyên đơn, nhưng phía bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn không có mặt theo triệu tập. Do vậy, Tòa án tiến hành lập thủ tục để đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định.

Tại phiên tòa;

Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc buộc bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải liên đới trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký (tạm tính đến ngày 29/02/2024) là 21.212.822 đồng (trong đó vốn 16.919.231 đồng, lãi trong hạn: 1.480.769 đồng, lãi quá hạn: 2.812.822 đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp:

Đây tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng, giữa pháp nhân với cá nhân. Tranh chấp này do Bộ luật dân sự, Luật các tổ chức tín dụng điều chỉnh. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại quận B, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Do không thực hiện được việc tổng đạt trực tiếp cho phía bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên để đảm bảo thủ tục tố tụng, Tòa án đã tiến hành niêm yết các Quyết định đưa vụ án ra xét xử tại nhà của bị đơn và Ủy ban nhân dân phường B, nơi bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đăng ký hộ khẩu thường trú. Nay căn cứ vào các thủ tục đã được tiến hành hợp lệ, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 179 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải liên đới trả tiền gốc, lãi, theo hợp đồng tín dụng đã ký:

Tài liệu và các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện ngày 14/10/2022, bà Lâm Thị Hồng T1 có vay số tiền 20.000.000 đồng của ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh C, với hình thức vay tín chấp thông qua thỏa thuận liên kết được ký giữa Ngân hàng, Hội liên hiệp phụ nữ phường B và Ủy ban nhân dân phường B. Bà T1 là người ký hợp đồng tín dụng và ông Huỳnh Hoài N1 là người ký bảo lãnh. Quá trình vay bà T1 không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả gốc lãi theo thỏa thuận. Nay đã hết thời hạn thanh toán theo hợp đồng tín dụng nhưng bà T1 vẫn chưa trả dứt

nợ, do vậy phía nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà T1 phải trả số tiền còn thiếu theo hợp đồng tín dụng nêu trên là có căn cứ. Tiền nợ gốc và lãi (tạm tính đến ngày 29/02/2024) là: 21.212.822 đồng (trong đó vốn 16.919.231 đồng, lãi trong hạn: 1.480.769 đồng, lãi quá hạn: 2.812.822 đồng).

Ông Huỳnh Hoài N1, là người ký bảo lãnh nợ nên phải có trách nhiệm liên đới với bà T1 trong việc thanh toán nợ cho nguyên đơn.

Ngoài số tiền phải trả nêu trên, phía bị đơn vẫn phải tiếp tục thanh toán cho nguyên đơn tiền gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả dứt nợ.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Nguyên đơn được chấp nhận yêu cầu nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 39; 179, 228 và Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 466 Bộ luật dân sự.

Các Điều Từ 90 đến 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Buộc bà Lâm Thị Hồng T1 phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ gốc, lãi tổng cộng là: 21.212.822 đồng (trong đó vốn 16.919.231 đồng, lãi trong hạn: 1.480.769 đồng, lãi quá hạn: 2.812.822 đồng).

- Buộc ông Huỳnh Hoài N1 có trách nhiệm liên đới với bà T1 về việc trả cho nguyên đơn số tiền nêu trên.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, phía bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký với nguyên đơn cho đến khi trả dứt nợ.

4/ Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn phải chịu: 1.060.600 đồng.

Nguyên đơn được nhận lại 490.778 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo Biên lai thu số 0002384 ngày 08/12/2023 tại Chi cục thi hành án quận Bình Thủy.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Bình Thủy;
- VKSND TPCT;
- TAND TPCT;
- THA Q Bình Thủy
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Huệ

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Bình Thủy;
- VKSND TPCT;
- TAND TPCT;
- THA Q Bình Thủy
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Huệ